**Bài 1: CÔNG NGHỆ TRONG ĐỜI SỐNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về năng lực**

**Năng lực chung**

+ Năng lực tự chủ và tự học: Hình thành phương pháp tự đọc hiểu tài liệu; vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo hướng dẫn.

- HSKT: Nghe và tiếp nhận KT

**Năng lực công nghệ**

+ Năng lực nhận thức công nghệ: Trình bày được vai trò của sản phẩm công nghệ trong đời sống.

+ Năng lực sử dụng công nghệ: Nhận biết được những mặt trái khi sử dụng công nghệ.

**2. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Trách nhiệm: Nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định, sử dụng an toàn và hợp lí công nghệ để tránh các mặt trái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, SBT

- HS: SGK, SBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động** a. Mục tiêu: Tạo hứng thú và nhu cầu tìm hiểu vai trò của sản phẩm công nghệ dùng hằng ngày.b. Tổ chức hoạt động: |
| - Yêu cầu: Kể tên một số sản phẩm công nghệ mà em thường sử dụng hằng ngày và nêu vai trò của chúng?- GV dẫn dắt vào bài học | - Trả lời- Nghe |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức: Mặt trái khi sử dụng công nghệ** **Nhận biết những mặt trái khi sử dụng công nghệ**a. Mục tiêu: Nhận biết được những mặt trái khi sử dụng công nghệ.b. Tổ chức thực hiện: |
| - GV yêu cầu quan sát hình trong SGK trang 7, yêu cầu HS thảo luận và nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ có trong từng hình.- Yêu cầu thực hiện nhóm đôi xác định những mặt trái khi sử dụng công nghệ được thể hiện trong từng hình.- Gọi từng nhóm lên trả lời- Nhóm khác nhận xét- GV nghe nhận xét, chốt đáp án:+ Hình 1: Gây ôi nhiễm mối trường (tiếng ồn, khói bụi do phương tiện giao thông)+ Hình 2: Ảnh hưởng đến sức khỏe (cận thị, beo phì do xem ti vi quá gần và quá nhiều, rối loạn giấc ngủ do xem tivi quá khuya)+ Hình 3: Đe dọa tinh thần (bắt nạt qua mạng xã hội)+ Hình 4: Giảm giao tiếp trực tiếp (Sử dụng điện thoại quá nhiều)+ Hình 5: Mất an toàn thông tin (lộ thông tin các nhân trên không gian mạng)+ hình 6: Lệ thuộc vào công nghệ (tính nhẩm kém, phép tính đơn giản vẫn phụ thuộc vào máy tính)- GV gọi 1-2 HS lên bảng chỉ và nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ trong mỗi hình.- GV yêu cầu HS khác nhận xét và bổ sung.- GV dẫn dắt: Sử dụng công nghệ có thể gây ra những mặt trái nên chúng ta cần biết cách sử dụng công nghệ an toàn hợp lí.- GV chốt kiến thức: Những mặt trái khi sử dụng công nghệ: gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới sức khỏe,đe dọa tinh thần, giảm giao tiếp trực tiếp, mất an toàn thông tin, lệ thuộc vào công nghệ,… | - Thực hiện yêu cầu.- Hoạt động nhóm đôi trả lời câu hỏi.- Trả lời- Nhận xét- Nghe bài.- Lên bảng trả lời.- Nghe- Nghe- Nghe bài. |
| **3. Hoạt động luyện tập** a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức về những mặt trái khi sử dụng công nghệ.b. Tổ chức thực hiện: |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai kể đúng?” (trang 8 SGK): Cùng bạn nêu những mặt trái khi sử dụng công nghệ.- Yêu cầu thảo luận theo nhóm đôi- Sau đó 1 thành viên đại diện thi kể, đội nào kể được nhiều mặt trái hơn sẽ chiến thắng.- GV nhận xét chốt đáp án: + Xem tivi nhiều gây cận thị+ Xem tivi quá khuya gây rối loạn giấc ngủ(ảnh hưởng đến sức khỏe)+ Sử dụng điện thoại quá nhiều làm giảm giao tiếp trực tiếp với mọi người.+ Sử dụng mạng xã hội có thể làm lộ thông tin cá nhân+ Phương tiện giao thông gây ô nhiếm tiếng ồn, ô nhiễm không khí,…- GV chốt kiến thức về mặt trái khi sử dụng công nghệ. | - Nghe yêu cầu.- Thảo luận nhóm đôi.- Thi kể.- Nghe bài.- Nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng** a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để nhận biết những mặt trái khi sử dụng công nghệ.b. Tổ chức thực hiện: |
| - GV yêu cầu HS vận dụng các kiến thức đã học trao đổi với ngưới thân về những mặt trái khi sử dụng công nghệ.- HS làm việc cá nhân hoặc nhóm học tập:+ Tìm hiểu sản phẩm công nghệ thường sử dụng hằng ngày trong gia đinhg. Nêu vai trò của sản phẩm công nghệ đó.+ Tìm hiểu những mặt trái khi sử dụng công nghệ. Nhờ người thân hướng dẫn cách sử dụng công nghệ đó an toàn và hợp lí. | - Nghe.- Thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………